

Bản án số: 23/2018/HS-ST
Ngày 07/9/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LẠC - TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Thị Thùy Ngân

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà: Dương Thị Lầu

Bà: Nông Thị Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: Ông Đàm Nhật Hoàng - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Bế Sư Chương - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 17/2018/HSST ngày 10 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2018/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2018 đối với:

Bị cáo **Phương Văn V**, sinh ngày 19 tháng 5 năm 1963

Nơi sinh: Tổ dân phố 10, thị trấn B, huyện B, tỉnh C

Nơi cư trú: Tổ dân phố 10, thị trấn B, huyện B, tỉnh C

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: Học lớp xóa mù chữ; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông Phương Văn C sinh năm 1933 (đã chết) và bà Nông Thị T sinh năm 1944 (đã chết). Vợ: Không; Con: Không

Tiền án: Không; Tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 20/4/1983 bị Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản riêng của công dân". Ngày 21/7/1989 bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 02 (hai) năm tù về tội "Cố ý gây thương tích". Ngày 29/11/2006 bị Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt 08 (tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Bị cáo bị bắt tạm giữ, sau đó là tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng từ ngày 04/5/2018 đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

** Người làm chứng:*

- Ông Trần Văn H, sinh năm 1990; Địa chỉ: Xóm R, xã H, huyện B, tỉnh C (Có mặt tại phiên tòa)

- Ông Lương Xuân N, sinh năm 1957; Địa chỉ: Tổ dân phố 10, thị trấn B, huyện B, tỉnh C (Vắng mặt tại phiên tòa không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 15 giờ 30 ngày 04/5/2018 tổ công tác Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng làm nhiệm vụ tại Tổ dân phố 10, thị trấn B, huyện B, tỉnh C phát hiện tại nhà ở của Phương Văn V có các đối tượng đang sử dụng trái phép chất ma túy gồm: Phương Văn V, sinh năm 1963; Lương Xuân N, sinh năm 1957 cùng trú tại: Tổ dân phố 10, thị trấn B, huyện B, tỉnh C; Trần Văn H, sinh năm 1990, trú tại: Xóm R, xã H, huyện B, tỉnh C. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ: 01 (một) gói giấy vỏ bao thuốc lá du lịch, bên trong có chứa chất bột màu trắng; 01 (một) túi nilon đựng xi lanh bên trong có 01 (một) cục chất rắn màu trắng; 01 (một) điện thoại di động màu xám, mặt trước và mặt sau có chữ NOKIA, số Imei 351949/05/397866/7, đã qua sử dụng; Số tiền 380.000 đồng (Ba trăm tám mươi nghìn đồng). Khai thác nhanh, V khai nhận chất bột màu trắng là heroine của V, V mua về để sử dụng cho bản thân và bán lại để kiếm lời.

Cùng ngày 04/5/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phương Văn V tại tổ dân phố 10, thị trấn B, huyện B, tỉnh C. Trước khi khám xét, V tự nguyện giao nộp 02 (hai) gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng, V khai nhận là heroine. Qua khám xét phát hiện và thu giữ: Số tiền 1.100.000 đồng (Một triệu một trăm nghìn đồng); 01 (một) điện thoại di động màu bạc, mặt trước và mặt sau có chữ SAMSUNG, số Imei1 356504/07/069013/7, số Imei2 356505/07/069013/4; 01 (một) điện thoại di động màu đen, mặt trước và mặt sau có chữ NOKIA, số Imei 351949054480903.

Ngày 07/5/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng tiến hành mở niêm phong và cân xác định khối lượng tang vật, qua cân điện tử số tang vật bắt quả tang có khối lượng là 0,31g (Không phải ba một gam), số chất bột màu trắng V giao nộp có khối lượng là 0.18g (Không phải mười tám gam).

Ngày 08/5/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng ra quyết định trưng cầu giám định về chất ma túy gửi phòng kỹ thuật hình sự (PC54) - Công an tỉnh Cao Bằng trưng cầu giám định chất bột màu

trắng. Tại bản kết luận giám định số: 84/GĐMT ngày 17/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong 02 (hai) phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại ma túy: heroine; Không hoàn lại mẫu vật gửi giám định.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phương Văn V khai nhận: V sử dụng và lệ thuộc vào ma túy. Để có ma túy sử dụng V thường xuyên mua với một người đàn ông khoảng 40 tuổi, người dân tộc Sán chỉ, không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể, chỉ biết ở xã S, huyện B, tỉnh C mỗi lần mua với số tiền từ 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) đến 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Đến ngày chợ phiên thị trấn B người đàn ông này trực tiếp mang ma túy đến nhà cho V. Toàn bộ số ma túy bị thu giữ là do V mua với người đàn ông này vào ngày 30/4/2018 với số tiền là 1.600.000 đồng (Một triệu sáu trăm nghìn đồng). Ngoài việc mua ma túy để sử dụng cho bản thân, ngày 04/5/2018 V bán ma túy cho Trần Văn H 01 (một) gói nhỏ với số tiền là 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng), H trực tiếp đến nhà V để mua. Còn Lương Xuân N là hàng xóm của V, N sang nhà V chơi và xin sử dụng ma túy. V không bán ma túy cho N mà cho N sử dụng ma túy cùng V. Khi V, H, N đang sử dụng trái phép chất ma túy thì bị tổ Công tác Công an huyện Bảo Lạc bắt quả tang.

Tại bản Cáo trạng số 18/CT-VKSBL ngày 08 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Phương Văn V về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015;

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phương Văn V theo như bản Cáo trạng đã nêu. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Tuyên bị cáo Phương Văn V phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", xử phạt bị cáo với khung hình phạt từ 30 (Ba mươi) đến 36 (Ba mươi sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) do bị cáo bán ma túy cho Hòa mà có; 01 (một) điện thoại di động màu đen, mặt trước có chữ NOKIA, số Imei 351949054480903, đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo số tiền 1.380.000 đồng (Một triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng) và 02 (hai) điện thoại di động: 01 (một) điện thoại di động màu bạc, mặt trước và mặt sau có chữ SAMSUNG, số Imei1 356504070690137/01, số Imei2 356505070690134/01, đã qua sử dụng và 01 (một) điện thoại di động màu xám, mặt trước có chữ NOKIA, số Imei 351949/05/397866/7, đã qua sử dụng do không liên quan đến vụ án.

Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) phong bì ma túy: Phong bì niêm phong, mẫu số 01, mặt trước ghi vật chứng bắt quả tang ông Phương Văn V, Lương Xuân N, Trần Văn H, sử dụng trái phép chất ma túy và phong bì niêm phong, mẫu số 02, mặt trước ghi vật chứng khám xét vụ Phương Văn V.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình giải quyết vụ án người làm chứng ông Trần Văn H trình bày: H sử dụng nhưng không lệ thuộc vào ma túy, ngày 04/5/2018 H đến nhà Phương Văn V hỏi mua ma túy. V bán cho H 01 (một) gói nhỏ ma túy với số tiền 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng). H sử dụng ma túy vừa mua được tại bàn uống nước trong nhà V, đang sử dụng ma túy thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc bắt quả tang.

Trong quá trình giải quyết vụ án người làm chứng ông Lương Xuân N trình bày: Ông có sử dụng ma túy nhưng thời gian sử dụng không liên tục. Ngày 04/5/2018 ông sang nhà V chơi thì thấy V và 01 (một) người đàn ông ông không quen biết. Sau đó, người đàn ông này sử dụng ma túy tại bàn uống nước, V sử dụng ma túy trong phòng ngủ. Ông xin V cho ông được cùng hít ma túy, khi đang sử dụng ma túy thì bị tổ công tác Công an huyện Bảo Lạc bắt quả tang. Ông không mua ma túy với V mà chỉ xin ma túy để cùng sử dụng.

Đối với người đàn ông khoảng 40 tuổi, người dân tộc Sán chỉ là người bán ma túy cho V. Do không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể, chỉ biết ở xã S, huyện B, tỉnh C nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng không có căn cứ để điều tra, làm rõ.

Đối với những người làm chứng Trần Văn H và Lương Xuân N là người sử dụng ma túy, H mua ma túy với V để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân; Theo Nghị quyết số: 33/NQ-QH 12, ngày 19/06/2009 về việc thi hành luật sửa đổi một số điều của Bộ luật hình sự "Không xử lý hình sự đối với người sử dụng ma túy". Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Văn H và Lương Xuân N, hình thức phạt tiền, phạt mỗi đối tượng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

Bị cáo Phương Văn V thừa nhận hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Phương Văn V thừa nhận bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng. Hội đồng xét xử xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự đối với mọi hành vi do mình gây ra. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Ngày 04/5/2018 bị cáo đã bán ma túy cho Trần Văn H 01 (một) gói nhỏ với số tiền 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng). Hành vi của bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy.

Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015 quy định: "1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm".

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy.

Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Phương Văn V về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo Phương Văn V sinh ra và lớn lên tại thị trấn B, huyện B, tỉnh C. Bị cáo có nhân thân xấu, có 03 (ba) tiền án, đã đi thụ hình, được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy tiền án làm bài học cho bản thân. Bị cáo là người có nhận thức, có sức khỏe, được sống trong môi trường xã hội lành mạnh nhưng không tu dưỡng, rèn luyện đạo đức mà lại lệ thuộc vào ma túy. Khi thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo biết là sai, là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp thực hiện. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải xử lý bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với vật chứng là: Phong bì niêm phong, mẫu số 01, mặt trước ghi vật chứng bắt quả tang ông Phương Văn V, Lương Xuân N, Trần Văn H, sử dụng trái phép chất ma túy và phong bì niêm phong, mẫu số 02, mặt trước ghi vật chứng khám xét vụ Phương Văn V. Hội đồng xét xử xét thấy đây là công cụ phạm tội nên xét tịch thu tiêu hủy.

- Đối với vật chứng là 01 (một) điện thoại di động màu đen, mặt trước có chữ NOKIA, số Imei 351949054480903, đã qua sử dụng: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khẳng định điện thoại này do người khác bỏ quên tại nhà của bị cáo, bị cáo không biết chủ sở hữu là ai nên xét cần tịch thu sung phát mại sung công quỹ nhà nước.

- Đối với số tiền 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) do bị cáo bán ma túy cho Hòa mà có nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Đối với số tiền 1.380.000 đồng (Một triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng) không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

- Đối với vật chứng là: 01 (một) điện thoại di động màu bạc, mặt trước và mặt sau có chữ SAMSUNG, số Imei1 356504070690137/01, số Imei2 356505070690134/01, đã qua sử dụng và 01 (một) điện thoại di động màu xám, mặt trước có chữ NOKIA, số Imei 351949/05/397866/7, đã qua sử dụng. Hội đồng xét xử xét thấy, 02 (hai) điện thoại này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

Toàn bộ vật chứng của vụ án đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/9/2018.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017: Tuyên bố bị cáo Phương Văn V phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017: Xử phạt bị cáo Phương Văn V 30 (Ba mươi) tháng tù, thời gian thụ hình được tính từ ngày 04/5/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015

- Tịch thu tiêu hủy: Phong bì niêm phong, mẫu số 01, mặt trước ghi vật chứng bắt quả tang ông Phương Văn V, Lương Xuân N, Trần Văn H, sử dụng trái phép chất ma túy và phong bì niêm phong, mẫu số 02, mặt trước ghi vật chứng khám xét vụ Phương Văn V.

- Tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động màu đen, mặt trước có chữ NOKIA, số Imei 351949054480903, đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: Số tiền 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng).

- Trả lại cho bị cáo: Số tiền 1.380.000 đồng (Một triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động màu bạc, mặt trước và mặt sau có chữ SAMSUNG, số Imei1 356504070690137/01, số Imei2 356505070690134/01, đã qua sử dụng và 01 (một) điện thoại di động màu xám, mặt trước có chữ NOKIA, số Imei 351949/05/397866/7, đã qua sử dụng.

Toàn bộ vật chứng của vụ án đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/9/2018.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

Bị cáo Phương Văn V phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ nhà nước.

Án xử sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, VKSND huyện;
- Sở tư pháp;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện, Nhà tạm giữ;
- UBND thị trấn B;
- Bị cáo;
- Người làm chứng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TÔ THỊ THÙY NGÂN